

Số:

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Lập dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích; thi công tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc lập dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thi công tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. LẬP DỰ ÁN TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH; BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH

1. Việc quản lý, trình chủ trương lập dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

Các đơn vị được UBND tỉnh phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xếp hạng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm báo cáo Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch, UBND tỉnh khi phát hiện di tích có nguy cơ xuống cấp, xâm hại hoặc cần thiết phục hồi.

Căn cứ danh mục dự án thành phần của quy hoạch di tích đã được phê duyệt, sự xuống cấp của di tích và khả năng bố trí kinh phí đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước hoặc khả năng huy động nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật về đầu tư và đầu tư công; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng, mức độ xuống cấp của di tích, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích và lựa chọn chủ đầu tư của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

Chủ đầu tư của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích chịu trách nhiệm lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện hành nghề lập dự án tu bổ di tích, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

a) Khảo sát, thu thập tài liệu về yếu tố kinh tế - xã hội, môi trường tự nhiên và những vấn đề liên quan đến di tích.

b) Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

c) Lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

d) Tiếp thu ý kiến của tổ chức, cá nhân.

đ) Thẩm định, trình phê duyệt, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

e) Công bố dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đã được phê duyệt tại di tích trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật được phê duyệt, với các nội dung sau:

- Thuyết minh nội dung cơ bản của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật và tổng dự toán kinh phí thực hiện, trừ nội dung có liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật Nhà nước.

- Bản vẽ tổng mặt bằng tu bổ và bản vẽ công trình được tu bổ.

- Thời gian thực hiện dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

- Tên chủ đầu tư, tên tổ chức lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

3. Nội dung dự án tu bổ, phục hồi di tích

Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, chủ đầu tư tiến hành lập dự án tu bổ di tích theo các quy định hiện hành. Nội dung dự án tu bổ di tích được lập theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy định tại Điều 15 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ, cụ thể:

a) Thuyết minh dự án tu bổ di tích bao gồm các nội dung sau:

- Căn cứ lập dự án tu bổ di tích.
 - Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích.
 - Báo cáo khảo sát chi tiết về các vấn đề lịch sử, khảo cổ, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật, quá trình xây dựng, tu bổ, kỹ thuật, vật liệu xây dựng di tích; đánh giá tình trạng kỹ thuật, tình hình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích và các kết quả khảo sát theo quy định của pháp luật về xây dựng.
 - Mục tiêu dự án tu bổ di tích.
 - Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
 - Phương án quy hoạch mặt bằng tổng thể di tích và các phương án: Giải tỏa vi phạm di tích (nếu có); bảo quản, tu bổ, phục hồi từng hạng mục của di tích; tôn tạo cảnh quan; bảo vệ di tích và các hiện vật trong quá trình thi công; duy trì hoạt động tại di tích trong quá trình thi công; phòng, chống mối mọt, cháy nổ; xây dựng công trình mới và hạ tầng kỹ thuật.
 - Giải pháp kỹ thuật, công nghệ, vật liệu sử dụng để bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
 - Chỉ tiêu đối với thiết kế kiến trúc công trình xây dựng mới.
 - Đánh giá tác động môi trường của dự án tu bổ di tích bao gồm các nội dung sau:
 - + Liệt kê chất thải và đánh giá tác động của chất thải phát sinh từ việc thực hiện dự án.
 - + Biện pháp xử lý chất thải và các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.
- Trường hợp dự án sử dụng đất di tích mà không thuộc dự án tu bổ di tích thì phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Phương án bảo dưỡng, quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích sau khi hoàn thành dự án.
 - Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện dự án tu bổ di tích.

- Tiến độ thực hiện dự án bổ di tích.

b) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện tổng thể và từng hạng mục di tích, kết cấu tiêu biểu, hiện vật, tình trạng kỹ thuật của công trình.

c) Thiết kế cơ sở của dự án tu bổ di tích gồm:

- Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến quá trình hình thành, tồn tại, biến đổi và những lần tu bổ trước đây của di tích.

- Các bản vẽ hiện trạng di tích gồm:

+ Bản vẽ xác định vị trí di tích trên bản đồ hành chính cấp tỉnh, tỷ lệ 1:50.000.

+ Bản vẽ hiện trạng mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500.

+ Bản vẽ hiện trạng mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, bản vẽ hiện trạng từng bộ phận của công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50.

- Bản vẽ thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gồm:

+ Bản vẽ quy hoạch mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500.

+ Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, bản vẽ thiết kế từng bộ phận của công trình được bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50.

- Bản vẽ thiết kế công trình xây dựng mới theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Bản vẽ phối cảnh thể hiện trên khổ giấy A3.

d) Trường hợp chỉ thực hiện nội dung bảo quản di tích thì dự án bảo quản di tích gồm nội dung sau:

- Thuyết minh:

+ Căn cứ lập dự án bảo quản di tích.

+ Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích.

+ Kết quả khảo sát về tình trạng kỹ thuật của di tích hoặc hiện vật thuộc di tích cần bảo quản.

+ Mục tiêu bảo quản di tích.

+ Quan điểm, nguyên tắc bảo quản di tích.

+ Phương án bảo quản từng hạng mục của di tích; phương án bảo vệ di tích, hiện vật và phương án duy trì hoạt động ở di tích trong quá trình thi công.

+ Giải pháp kỹ thuật, công nghệ, vật liệu sử dụng để bảo quản di tích.

+ Phương án bảo dưỡng di tích sau khi hoàn thành dự án.

- + Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện.
- + Tiến độ thực hiện dự án.
- Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện tình trạng kỹ thuật công trình và hiện vật cần bảo quản.
- Thiết kế cơ sở của dự án bảo quản di tích gồm:
 - + Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây.
 - + Bản vẽ hiện trạng từng bộ phận của công trình và hiện vật cần bảo quản, tỷ lệ 1:50.
 - + Bản vẽ thiết kế từng bộ phận của công trình và hiện vật được bảo quản, tỷ lệ 1:50.

4. Nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, chủ đầu tư tiến hành lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo các quy định hiện hành. Nội dung dự án tu bổ di tích được lập theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy định tại Điều 16 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ, cụ thể:

- a) Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích được lập trong trường hợp sau:
 - Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chỉ dừng ở mức độ gia cố, sửa chữa nhỏ những hạng mục, cấu kiện đơn giản, ít ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích mà không phải lựa chọn các phương án khác nhau.
 - Cải tạo công trình không có yếu tố gốc cấu thành giá trị di tích hoặc xây dựng công trình mới phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
- b) Nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:
 - Thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích gồm:
 - + Căn cứ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.
 - + Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích.
 - + Báo cáo khảo sát sơ bộ về các vấn đề kiến trúc, nghệ thuật, kỹ thuật, vật liệu xây dựng di tích; đánh giá tình trạng kỹ thuật.
 - + Mục tiêu bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
 - + Phương án bảo quản, tu bổ, phục hồi, sửa chữa nhỏ từng hạng mục, cấu kiện đơn giản của di tích và các phương án: bảo vệ di tích và hiện vật trong quá trình thi công; phòng, chống mối mọt, cháy nổ; xây dựng công trình mới, hạ tầng kỹ thuật.
 - + Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện.

- Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện vị trí và chi tiết các hạng mục được lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

- Thiết kế bản vẽ thi công của báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích gồm:

+ Bản vẽ hiện trạng di tích bao gồm: Bản vẽ hiện trạng mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500; bản vẽ hiện trạng mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, cấu kiện thuộc di tích, tỷ lệ 1:50.

+ Bản vẽ thiết kế gia cố, sửa chữa nhỏ những hạng mục, cấu kiện đơn giản bao gồm: Bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500; bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục di tích; bản vẽ thiết kế bộ phận được bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50.

+ Bản vẽ thiết kế cải tạo công trình cũ hoặc xây dựng công trình mới theo quy định của pháp luật về xây dựng.

+ Bản vẽ phối cảnh di tích thể hiện trên khổ giấy A3.

5. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

a) Thẩm quyền thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

- Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia theo đề nghị của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh.

b) Thẩm quyền phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia sau khi có văn bản thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh sau khi có văn bản thẩm định của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

a) Hồ sơ trình thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích bao gồm:

- Tờ trình đề nghị thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ.

- Thuyết minh dự án tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế cơ sở hoặc thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế bản vẽ thi công.

- Các hồ sơ, văn bản pháp lý có liên quan đến dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

b) Hồ sơ trình phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích bao gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ.

- Thuyết minh dự án tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế cơ sở hoặc thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế bản vẽ thi công.

- Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh.

- Các hồ sơ, văn bản pháp lý có liên quan đến dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

7. Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích

a) Thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

- Đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, Chủ tịch UBND cấp tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thẩm định.

- Đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là di tích cấp tỉnh, chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thẩm định.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là 07 ngày làm việc.

b) Phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

II. THI CÔNG TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH

Sau khi dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích được phê duyệt, Chủ đầu tư của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích chịu trách nhiệm lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện hành nghề thi công tu bổ di tích theo quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm triển khai thi công tu bổ di tích theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng và quy định tại các Điều: 15, 16, 17, 18 chương III Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản tu bổ, phục hồi di tích. Cụ thể:

1. Chuẩn bị thi công tu bổ, phục hồi di tích

Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích chủ trì, phối hợp với tổ chức thi công tu bổ di tích thực hiện các công việc sau:

a) Thống nhất với UBND cấp huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND cấp xã nơi có di tích về phương án bảo vệ di tích và kế hoạch thực hiện dự án tu bổ di tích, thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

b) Tổ chức tuyên truyền trong Nhân dân địa phương nơi có di tích và đội ngũ nghệ nhân, thợ lành nghề tham gia thi công tu bổ di tích về giá trị, mục tiêu, nhiệm vụ, phạm vi, nội dung dự án tu bổ di tích, thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

c) Nhận bàn giao mặt bằng thực hiện dự án tu bổ di tích, thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

d) Tổ chức công trường thi công tu bổ di tích đáp ứng yêu cầu an ninh, an toàn; xây dựng nhà bao che, nhà bảo quản cầu kiện (trong trường hợp phải tháo rời toàn bộ cấu kiện, thành phần kiến trúc di tích); thực hiện phương án bảo vệ hiện vật.

đ) Xác định nguyên tắc, quy trình và giải pháp kỹ thuật dự phòng tu bổ cấu kiện, thành phần kiến trúc trong trường hợp phải hạ giải di tích.

e) Chuẩn bị vật liệu, nhân công, phương tiện, thiết bị phục vụ thi công và các công việc liên quan khác.

2. Thực hiện thi công tu bổ, phục hồi di tích

a) Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích thực hiện các công việc sau:

- Thành lập Hội đồng đánh giá di tích và ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng.

Thành phần Hội đồng gồm: Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích, đại diện các tổ chức lập dự án tu bổ di tích, lập thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích, thi công tu bổ di tích, giám sát thi công tu bổ di tích, đại diện Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, đại diện Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đại diện tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý di tích và chuyên gia thuộc các lĩnh vực có liên quan.

Hội đồng đánh giá di tích có nhiệm vụ kiểm tra kết quả việc tổ chức thi công tu bổ di tích của chủ đầu tư. Kết quả làm việc của Hội đồng được lập thành biên bản.

- Điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có) theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện việc phân loại, lựa chọn cấu kiện, thành phần kiến trúc có giá trị nhưng bị xuống cấp nghiêm trọng không được sử dụng lại để bảo quản, trưng bày tại di tích hoặc tại Bảo tàng tỉnh.

- Phối hợp với tổ chức thi công tu bổ di tích và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức nghiệm thu, bàn giao, đưa di tích vào sử dụng và thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật về xây dựng.

b) Tổ chức thi công tu bổ di tích thực hiện các công việc sau:

- Trường hợp tu bổ tại chỗ hoặc tháo rời một số cấu kiện, thành phần kiến trúc:

+ Bao che khu vực cấu kiện, thành phần kiến trúc cần tu bổ bảo đảm an toàn.

+ Lập hệ thống ký hiệu các cấu kiện, thành phần kiến trúc trên bản vẽ và đánh dấu vào cấu kiện, thành phần kiến trúc tương ứng của di tích. Ký hiệu đánh dấu trên cấu kiện, thành phần kiến trúc không được làm ảnh hưởng đến đặc điểm, giá trị của cấu kiện, thành phần kiến trúc, được bảo vệ trong suốt quá trình thi công tu bổ di tích và dễ loại bỏ sau khi hoàn thành thi công tu bổ di tích. Chụp ảnh, ghi hình sau khi đánh dấu ký hiệu vào cấu kiện, thành phần kiến trúc.

+ Phối hợp với chủ đầu tư, tổ chức tư vấn thiết kế, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng xác nhận tình trạng kỹ thuật của cấu kiện, thành phần kiến trúc.

+ Thực hiện thi công tu bổ di tích theo nội dung thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích đã được phê duyệt.

- Trường hợp phải tháo rời toàn bộ cấu kiện, thành phần kiến trúc:

+ Xây dựng nhà bao che phục vụ thi công tu bổ di tích, nhà bảo quản cấu kiện, thành phần kiến trúc.

+ Lập hệ thống ký hiệu các cấu kiện, thành phần kiến trúc trên bản vẽ và đánh dấu vào cấu kiện, thành phần kiến trúc tương ứng của di tích. Ký hiệu đánh dấu trên cấu kiện, thành phần kiến trúc không được làm ảnh hưởng đến đặc điểm, giá trị của cấu kiện, thành phần kiến trúc, được bảo vệ trong suốt quá trình thi công tu bổ di tích

và dễ loại bỏ sau khi hoàn thành thi công tu bổ di tích. Chụp ảnh, ghi hình sau khi đánh dấu ký hiệu vào cấu kiện, thành phần kiến trúc.

+ Hạ giải di tích theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Phối hợp với Hội đồng đánh giá di tích nghiên cứu, đánh giá tình trạng kỹ thuật cấu kiện, thành phần kiến trúc và phân loại, lựa chọn cấu kiện, thành phần kiến trúc có giá trị nhưng bị xuống cấp nghiêm trọng không được sử dụng lại để bảo quản, trưng bày tại di tích hoặc tại Bảo tàng cấp tỉnh.

+ Thực hiện thi công tu bổ di tích theo nội dung hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích đã được phê duyệt, Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích hoặc hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thiết kế tu bổ di tích đã được phê duyệt.

3. Hạ giải di tích

a) Việc hạ giải di tích chỉ được tiến hành khi hiện vật nội thất đã được di dời hoặc bao che tại chỗ bảo đảm an ninh, an toàn.

b) Trước khi hạ giải, các cấu kiện, thành phần kiến trúc phải được chụp ảnh, ghi hình, đánh dấu theo hệ thống ký hiệu đã lập trên bản vẽ; có phương án hạ giải và vị trí tập kết trong nhà bảo quản.

c) Trong khi hạ giải, các cấu kiện, thành phần kiến trúc phải được bảo vệ an toàn, gia cố tạm thời đối với vị trí có nguy cơ bị phá hủy và xác định phương án vận chuyển thích hợp.

d) Sau khi hạ giải, các cấu kiện, thành phần kiến trúc phải được làm sạch sơ bộ và phân loại, sắp xếp trong nhà bảo quản.

đ) Quá trình hạ giải phải được lập thành hồ sơ (bản viết, bản ảnh, ghi hình), là một thành phần của Nhật ký công trình quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Nhật ký công trình và hồ sơ hoàn công

Việc lập nhật ký công trình và hồ sơ hoàn công được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định như sau.

a) Nhật ký công trình bao gồm:

- Hồ sơ viết ghi chép toàn bộ quá trình thi công tu bổ di tích và những phát sinh, phát hiện mới về di tích trong quá trình thi công tu bổ di tích.

- Hồ sơ ảnh, ghi hình di tích trong suốt quá trình thi công tu bổ di tích. Ảnh in màu, kích thước 10 x 15cm trở lên.

- Hồ sơ bản vẽ các phát hiện mới về di tích và vị trí, chi tiết các cấu kiện, thành phần kiến trúc được bảo quản, tu bổ hoặc phục chế.

b) Hồ sơ hoàn công bao gồm:

- Hồ sơ ảnh di tích sau khi hoàn thành thi công tu bổ di tích.
- Hồ sơ bản vẽ sau khi hoàn thành thi công tu bổ di tích.

c) Nhật ký công trình và hồ sơ hoàn công phải được gửi đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng và Cục Di sản văn hóa (đối với di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia), trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày bàn giao, đưa công trình vào sử dụng.

Trên đây là hướng dẫn việc lập dự án tu bổ, phục hồi di tích; báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích; thi công tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền; đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng VH TT, Trung tâm VH TT & TT các huyện, thành phố;
- Bảo tàng tỉnh;
- Các di tích đã xếp hạng;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Ân